TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2018/HSST
Ngày 25 tháng 9 năm 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thanh Thùy
2. Ông: Nguyễn Văn Đàn

-Thư ký phiên tòa: Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Quyển - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2018/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 12/9/2018, đối với bị cáo;

Hà Văn H, Sinh năm 1991; Nơi sinh và Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện Th, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T (đã chết) và bà Lương Thị Th, sinh năm 1969; Có vợ: Lương Thị H, Sinh năm 2000; Con: Hà Gia H, Sinh năm 2016; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2018. Có mặt tại phiên tòa.

Những người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông: Trịnh Văn Thịnh trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 3 trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- Bị hại:

Ông: Hà Văn Kh Sinh năm: 1945 cũng là người được Bà: Vi Thị T Sinh năm: 1947 và Bà: Lương Thị Th Sinh năm 1969 ủy quyền (có mặt).

Chị: Lương Thị H1 Sinh ngày 23/02/2000 (có mặt)

Nơi cư trú (tất cả đều trú tại): Thôn H, xã T, huyện Th, tỉnh H.

- Người làm chứng:

1. Ông: Vi Văn B Sinh năm 1962 (Có mặt)
2. Bà : Lục Thị Đ Sinh năm 1960 (Vắng mặt)
3. Ông: Vi Văn N Sinh năm 1953 (Có mặt)

Nơi cư trú (tất cả đều trú tại): Thôn H, xã T, huyện Th, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 05/3/2018, Hà Văn H, sinh năm 1991; trú tại: Thôn H, xã T, huyện Th, tỉnh H, đến nhà chòi mà gia đình giao cho ông Hà Văn Kh, sinh năm 1945, ở cùng thôn là ông nội của H để xin tiền. Thấy ông Kh đang ngủ, H gọi dậy và hỏi xin 200.000đ, ông Kh nói là không có, H nói lại không có 200.000đ thì cho 100.000đ, ông Kh trả lời 100.000đ cũng không có. H nói "nếu không cho tiền thì cháu đốt nhà", ông Kh nói "nếu đốt nhà thì để ông lấy đồ đạc ra khỏi nhà", H nói "không phải lấy gì hết". Sau đó H cầm chiếc bật lửa ga màu xanh đang ở bếp và đốt vào mái tranh ở cửa sổ phía đông của ngôi nhà sàn. Thấy nhà bị cháy ông Kh chỉ kịp ôm 01 cái chăn và 02 bộ quần áo chạy xuống cầu thang, do lửa cháy to nên không lấy thêm được gì khác và lúc này H còn nói với ông Kh "nếu kêu hàng xóm đến cứu thì H giết ông Kh". Nghe H nói vậy ông Kh hoảng sợ chạy về nhà con giá là Hà Thị Th cùng thôn.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 23/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Th: Ngôi nhà sàn và tài sản trong nhà tại thời điểm bị xâm hại đến tháng 03/2018 có tổng giá trị tài sản là 13.240.000đ (mười ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Cụ thể gồm:

1. 04 cột bê tông cao 3.4m và 02 xà dọc dài 4.05m có kích thước mặt ngang là : 16 cm có gí trị là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng);
2. 400 gắp tranh làm bằng lá cọ có giá trị 1.600.000đ;
3. 02 cột gỗ tròn, loại gỗ tạp, dài 4m, đường kính khoảng 20cm có giá trị 300.000đ;

4. 08 cây xà dọc, xà ngang hình tròn làm bằng gỗ tạp, kích thước khoảng 4.2m/cây có giá trị 800.000đ;
5. Luồng, tre làm sàn và vách có giá trị 1.300.000đ;
6. Công thợ dựng nhà sàn kích thước dài 4.5m, rộng 3.5 m, cao 4m có giá trị là 3.500.000đ;
7. 01 bộ quần áo dân tộc có giá trị 700.000đ;
8. 02 đệm bằng bông lau có giá trị 700.000đ;
9. 03 bộ quần áo nam có giá trị 165.000đ;
10. 03 bộ quần áo nữ có giá trị 165.000đ;
11. 03 chiếc chăn bằng vải sợi có giá trị 300.000đ;
12. 05 chiếc xoong nhôm có giá trị 450.000đ;
13. 30 cái bát bằng sứ có giá trị 180.000đ;
14. 20 cái đĩa sứ có giá trị 160.000đ;
15. 02 mâm nhôm có giá trị 120.000đ;
16. 03 cái xô nhựa có giá trị 60.000đ;
17. 02 cái phích đựng nước có giá trị là 180.000đ;
18. 01 bộ ấm chén có giá trị là 60.000đ;

Tổng giá trị tài sản là: 13.240.000đ (mười ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngày 16/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Bá Thước trả hồ sơ để điều tra bổ sung, qua quá trình điều tra ông Kh đã bỏ tiền mua xi măng, cát, sỏi tổng số tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); 01 bộ quần áo dân tộc có giá trị 700.000đ; 02 đệm bằng bông lau có giá trị 700.000đ; 03 bộ quần áo nam có giá trị 165.000đ; 03 bộ quần áo nữ có giá trị 165.000đ; 03 chiếc chăn bằng vải sợi có giá trị 300.000đ; 05 chiếc xoong nhôm có giá trị 450.000đ; 30 cái bát bằng sứ có giá trị 180.000đ; 20 cái đĩa sứ có giá trị 160.000đ; 02 mâm nhôm có giá trị 120.000đ; 03 cái xô nhựa có giá trị 60.000đ; 02 cái phích đựng nước có giá trị là 180.000đ; 01 bộ ấm chén có giá trị là 60.000đ. Còn bà Vi Thị T đóng góp công thợ dựng nhà 1.166.000, bà Lương Thị Th đóng góp 1.167.000đ, chị Lương Thị H1 đóng góp 1.167.000đ; Toàn bộ phần còn lại là Hà Văn H đóng góp như gỗ, luồng, tranh ... theo cáo trạng Hà Văn H đã hủy hoại tài sản của người khác là 9.240.000đ.

Ngày 12/06/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước đã tổ chức truy tìm chiếc bật lửa nhưng không thấy.

Theo cáo trạng đối với hành vi kết hôn giữa Hà Văn H với Lương Thị H1 sinh ngày 23/02/2000 tại thời điểm kết hôn H1 chưa đủ tuổi theo quy định, được sự tổ chức đám cưới của gia đình hai bên theo phong tục tập quán của địa phương trên cơ sở tình nguyện, không ai cưỡng ép nên hành vi của H không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Ông Hà Văn Kh, (bà Th, bà T có đơn không yêu cầu Hà Văn H phải bồi thường) và Lương Thị H1 không có ai yêu cầu Hà Văn H phải bồi thường thiệt hại.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, Hà Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS-KT ngày 31/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hà Văn H về tội "Hủy hoại tài sản", theo khoản 1 Điều 178 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá thước đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Hà Văn H phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Đề nghị xử phạt bị cáo: Từ 09 đến 12 tháng tù giam.

Về phần bồi thường dân sự ; Ông Hà Văn Kh không yêu cầu bồi thường thiệt hại, đề nghị HĐXX miễn xét.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H vì bị cáo H không có công ăn việc làm ổn định.

Bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của những người bào chữa: Tôi đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh; bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị hại đã có đơn và tại phiên tòa xin giảm nhẹ tội cho bị cáo; gây thiệt hại không lớn cho người bị hại và bản thân bị cáo cũng là người bị hại, tài sản bị hại chỉ là cái chòi của gia đình để trông coi rừng nên áp dụng điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho bị cáo; Gia đình thuộc diện hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị mức hình phạt là 6 tháng tù là đủ giáo dục, cải tạo bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Một thời gian bị cáo tạm giam tại trại giam, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Hà Văn H là khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 05/3/2018 Hân đến nhà chòi ông Hà Văn Kh là ông nội của H đang ở để xin tiền. Ông Kh đang ngủ, H gọi dậy và hỏi xin 200.000đ, ông Kh nói là không có, H nói lại không có 200.000đ thì cho 100.000đ, ông Kh trả lời 100.000đ cũng không có. H nói "nếu không cho tiền thì cháu đốt nhà", ông Kh nói "nếu đốt nhà thì để ông lấy đồ đạc ra khỏi nhà", H nói "không phải lấy gì hết". sau đó H cầm chiếc bật lửa ga màu xanh đang ở bếp và đốt vào mái tranh ở cửa sổ phía đông của ngôi nhà sàn. H còn nói với ông Kh "nếu kêu hàng xóm đến cứu thì H giết ông Kh".

Ngày 23/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản xác định tổng giá trị tài sản là 13.240.000đ (mười ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra chứng minh được ông Kh; bà T, bà Th, chị H1 đã đóng góp 9.240.000 (chín triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) phần còn lại là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là của H.

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đơn trình báo của những người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Văn H phạm tội "Hủy hoại tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội không lớn, nhưng gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội và trên địa bàn, Xâm

phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân, bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Động cơ và mục đích của bị cáo là muốn có tiền tiêu dùng cá nhân, nhưng không được nên đã thực hiện hành vi hủy hoại tài sản.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng không có; tiền sự không, tiền án không; hành vi của bị cáo gây bức xúc trong quần chung nhân dân, được xã hội lên án, chỉ vì không xin được tiền của ông nội mà đốt nhà chòi mà gia đình đã giao cho ông bà nội ở và dọa giết ông nội nếu kêu hàng xóm đến để cứu; cần phải xử phạt tù bị cáo, nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành người tốt. Nhưng khi lượng hình phạt cũng cần xem xét giảm hình phạt cho bị cáo vì sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; những người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiết hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vì không xin được tiền để có tiền tiêu dùng cá nhân nên bị cáo đã có hành vi hủy hoại tài sản của gia đình, bị cáo không có nghề nghiệp; thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Ông Hà Văn Kh, bà Vi Thị T, Lương Thị Th, chị Lương Thị H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, đây là sự tự nguyện không trái với đạo đức xã hội và quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Hành vi chung sống giữa Hà Văn H với Lương Thị H1 chưa đủ tuổi theo quy định, trong kết luận điều tra và cáo trạng đều cho rằng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Hội đồng xét xử miễn xét.

Đề nghị của Viện kiểm sát: Về áp dụng pháp luật là có căn cứ theo quy định, mức hình phạt hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Đề nghị của người bào chữa: Đề nghị thêm khoản 2 Điều 51 BLHS là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo: Hà Văn H phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt bị cáo: Hà Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam là ngày 04 tháng 6 năm 2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo thời hạn là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) để bảo đảm cho việc thi hành án phạt tù.

Về bồi thường thiệt hại: Không buộc bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Về án phí áp dụng: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Hà Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; bị hại; có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2018.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước;
- Công an huyện Bá Thước, Công an trại giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đại Long